

40. Quân trường Quang Trung

Ngày thứ hai mùng 2 tháng 6 năm 1969, khóa 11 Trung Tập được đưa lên học quân sự tại Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung. Suốt thời gian thụ huấn tại đây, Long viết đều đều cho Mai, gần như một nhật ký ghi lại những sinh hoạt trong trại lính. Những chuyện vui buồn đáng ghi lại làm kỷ niệm, vì nó rất khác với sinh hoạt ngoài đời sống dân sự.

Hơn 200 Y, Nha, Dược, Thú Y sĩ trình diện tại Trường Quân Y từ 7 giờ rưỡi với ba-lô trên lưng và túi vải nhà binh đựng đồ dùng (từ thời lính Pháp đã có loại túi này, gọi là « sac marin »), leo lên tám chiếc GMC. Đoàn xe chuyển bánh hướng về Hóc Môn phía tây bắc Sài Gòn. Sau khi vào vòng đai Quang Trung, đoàn xe chạy thẳng đến trại Võ Tánh, liên đoàn A, tiểu đoàn Nguyễn Huệ. Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung là cả một thành phố với nhiều đường sá, nhưng không có nhà ở mà chỉ có doanh trại.

Đến nơi gặp ngay chuyện không vui đầu tiên: có lệnh ở đâu không biết chuyện miệng nhau nói phải cởi bỏ lon trung úy trên cổ áo rồi mới xuống xe. Sau này được giải thích là các khóa sinh học ở Quang Trung không ai có cấp bậc gì cả, sau khi học xong có người có cấp bậc binh nhì, có người sẽ chuyển qua các trường khác và sẽ trở thành hạ sĩ quan hoặc sĩ quan sau khi tốt nghiệp các trường đó. Không ai đeo lon trung úy vào đây thụ huấn cả, các huấn luyện viên người là hạ sĩ quan, người là sĩ quan cấp dưới, làm sao ra lệnh được? Mọi người đều khó chịu vì phải đứng trên xe tháo lon trước khi xuống, bực mình với cấp lãnh đạo ở Trường Quân Y không nói trước điều này. Chỉ việc gỡ lon ra trước khi leo lên xe ở trường Quân Y, có phải tránh được cái việc quái dị là đến nơi không cho xuống này không?

Xuống xe rồi có thủ tục « chào đón » của « khóa đàn anh » theo đúng kiểu quân trường, được Long tả lại tỉ mỉ trong thư viết cho Mai:

Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung, ngày 1 (02-06-69)

[...]

Các khóa sinh của khóa 3/69 ra đón tiếp vui vẻ, họ mãi khóa hôm thứ bảy, đến hôm nay đợi phép để về. Họ là khóa đàn anh, tập hợp tất cả lại, rồi một người nói vài lời chào mừng, đồng thời giới thiệu “tiểu đoàn Nguyễn Huệ là tiểu đoàn kỷ luật nhất Quang Trung!” Lúc đi xe anh đã nghe phong thanh chuyện này rồi, và bây giờ thì thành sự thật, có nghĩa là có quyền sửa soạn để hít đất dài dài rồi đó!

Và công việc đầu tiên là thủ tục chào mừng. Một đại đội của khóa 3 xếp hàng tư, rồi các tân khóa sinh mới lên phải vác tất cả đồ đạc của mình rồi cũng xếp hàng tư tiếp theo và bắt đầu chạy chung quanh doanh trại. Các khóa sinh khóa 3 chạy rất thẳng hàng, vừa chạy vừa đếm nhịp và hô to: “Khóa sinh tiểu đoàn Nguyễn Huệ khóa 3/69 chào mừng khóa sinh tiểu đoàn Nguyễn Huệ khóa 4/69!”. Một cảnh tượng khá cảm động trong lúc các ông bác sĩ, dược sĩ, nha sĩ đeo ba-lô và vác túi đồ đạc trên vai ì ạch chạy theo sau, dần dần chẳng còn hàng lối gì nữa cả. Mới được nửa vòng đã có người ngã ra bỏ cuộc, các khóa sinh 3/69 (những người không chạy đứng quanh làm khán giả) ra đỡ họ đem đồ đạc vào. Anh chạy dần dần lên đến hàng đầu, bám sát các khóa sinh cũ chạy đủ hai vòng quy định, tim đập hơi mạnh nhưng chưa sao. Khóa sinh khóa 3/69 chạy thêm 3 vòng nữa mới ngưng, sau đó phải ra tìm 4 ông bác sĩ còn khỏe để săn sóc mấy người bị xỉu!

[...]

Sau màn chào đón đúng kiểu quân trường này, đến màn xếp hàng theo thứ tự cao thấp để chia trung đội và cho mỗi người một danh số. Đại đội trung tập được chia làm 4 trung đội, trung đội 1 có ngay hỗn danh là “trung đội ruồi” gồm toàn các bạn dưới 1 thước 60, trung đội 4 cũng có hỗn danh là “trung đội voi”. Long thuộc loại cao nhất trong đám nên thuộc “voi” và mang danh số B-205. B là tên của đại đội (sau này sẽ đổi thành F) còn 205 là số thứ tự cao thấp, sau Long còn 3 hay 4 bạn cao hơn mang danh số B-206, B-207, v.v. Danh số được viết thẳng trên mũ của mỗi người bằng phấn cho chắc ăn, sau này phải may danh số này trên túi áo, bên trái là số, bên phải là tên.

Tiếp đến các tân khóa sinh được hướng dẫn vào phòng với các dây giường sắt chồng lên nhau, hai phòng cho hơn hai trăm người. Nhiều người biết chuyện nói giường chỉ để làm kiếng vì sẽ phải ngủ ngoài giao thông hào để tránh pháo kích.

Đến chiều ngày đầu tiên, nhiều điều bất mãn từ khi đến quân trường này được dịp bùng ra khi cả đại đội họp lại và bầu ra một ban đại diện để “tranh đấu”! Chắc hẳn những người theo binh nghiệp không thể hình dung được sao trong quân đội lại có chuyện “tranh đấu”, vì sức mạnh của quân đội là kỷ luật và tuân lệnh, cấp dưới phải tuân lệnh cấp trên, “thi hành trước, khiếu nại sau”. Nhưng đây là trường hợp đặc biệt các trung úy vào thụ huấn trong một quân trường dành cho những người chưa có cấp bậc gì cả, nên có

những trái khoáy sinh ra bất mãn. Đầu tiên là màn “lột lon” khi mới đến, rồi đến màn chạy biểu diễn làm trò cười cho thiên hạ. Quan trọng hơn là sự đồng hóa khóa Y Nha Dược Thụ Y Sĩ Trung Tập 11 với khóa 4/69 là khóa chuẩn bị cho các sĩ quan trừ bị sau đó sẽ đi học trường Thủ Đức. Bằng cố là cách gọi “khóa sinh dự bị sĩ quan trừ bị”. Ngoài ra còn khám phá ra một chuyện khó tưởng tượng là cả đám bị đưa lên Quang Trung sớm một tuần lễ, các khóa sinh 4/69 tuần sau mới bắt đầu nhập khóa, như vậy là sẽ phải sống ở đây 10 tuần chứ không phải 9, và tuần lễ đầu sẽ là thời gian uổng phí, chẳng làm gì cả. Thật ra, sau này Long mới biết là người ta luôn nghĩ ra những chuyện vớ vẩn bắt mình làm, thông thường nhất là “tạp dịch”.

Long viết lúc 10 giờ đêm ngày thứ nhất ở Quang Trung:

[...]

Ban đại diện sau khi được bầu, họp hành xong vào gặp Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng trình bày thỉnh nguyện. Đến 6 giờ được lệnh tập họp để sinh hoạt. Vào phòng họp rồi, lần đầu ra mắt ông Thiếu Tá, ông tên Trần Văn Hiến, có vẻ thuộc loại người sắt đá lộ ra mặt. Ông chỉ nói vài câu rồi để thì giờ trả lời thắc mắc. Đại ý ông ta giới thiệu tiểu đoàn Nguyễn Huệ là kỷ luật nhất ở Quang Trung (điều này đã nghe dọa dẫm rồi!), và biết bao khóa sinh dự bị sĩ quan đã trải qua, trong đó có cả tổng giám đốc, chánh án, thứ trưởng, mà vẫn phải làm các công tác tạp dịch như lau chùi cầu tiêu chẳng hạn. Nghĩa là khóa này cũng sẽ được đối xử giống hệt như các khóa sinh khác. “Trại thời nay không có quyền trốn tránh gian khổ” ông nói rất cương quyết và trả lời gọn gàng các thắc mắc. Chuyện thứ nhất là việc lột lon, ông mình định rằng không phải là “lột” mà là “tự động bỏ lon xuống”, đáng lẽ ông Đại Úy hướng dẫn của Trường Quân Y phải giải thích rõ ràng chuyện này. Còn việc danh xưng thì sẽ được gọi là “sĩ quan khóa sinh” thay vì “khóa sinh dự bị sĩ quan trừ bị”. Ngoài ra tuần này vẫn phải học, nhưng kể như bỏ vì ngoài chương trình, và đại đội này sẽ được đối xử giống hệt các đại đội khác để “khi ra trường các anh còn tự hào là đã không bỏ phí 9 tuần luyện tập ở Quang Trung”. Ông bồi thêm “Khóa sinh sẽ phải làm việc 24 trên 24, nghĩa là không có giờ để làm gì khác cả.”

[...]

Câu nói này của ông Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng tiểu đoàn Nguyễn Huệ làm Long lo, vì chàng đang học ôn để thi chứng chỉ Cơ Nhiệt bên Đại Học Khoa Học, thi viết là ngày thứ ba 10 tháng 6. Thật ra trong tuần lễ đầu tiên chưa bận 24 trên 24 như ông Thiếu Tá dọa, nên Long cũng tìm ra được giờ ôn bài giữa những công tác tạp dịch:

TTHLQT ngày IV (thứ năm 05-06-69)

Mình yêu của anh,

6 giờ 30 sáng, anh vừa xong công tác tạp dịch, nghĩa là vệ sinh trong trại, và hôm nay tiểu đội anh được giao phó cầu tiêu. Em tưởng tượng một tiểu đội 12 ông Y, Nha, Dược, Thụ Y sĩ, tay cầm gàu nước, tay cầm chổi, xếp hàng trực chỉ cầu tiêu để công tác, trong khi đó những anh không phận sự đứng chờ ở ngoài để dùng cầu tiêu ngay sau khi làm công tác xong, vì lúc đó là lúc sạch nhất!

[...]

1 giờ rưỡi trưa,

Sáng nay cả đại đội được thưởng thức món “chà láng”. Chung quanh trại toàn là giao thông hào và hố cá nhân, trời mưa xuống là ngập nước và trôi đất ở thành vách xuống đáy, bây giờ phải moi bùn lên trét vào vách rồi dùng cái gà-men bằng nhôm (kiểu của Pháp ngày xưa dùng để ăn cơm, có cái quai xếp lại dùng làm tay cầm) như cái bay chà vào vách cho nó láng. Mỗi lần mưa xong lại phải chà láng lại. Vì từ hôm lên đây chưa khi nào chà nên công việc nặng nhọc, suốt 2 tiếng đồng hồ mọi người hì hục làm mà chưa xong, chắc chiều nay phải chà tiếp...

[...]

Tuần lễ đầu, tuy có dọa dẫm nhưng cuối cùng ông Thiếu Tá cũng xả hơi cho các khóa sinh Trung Tập 11 được đi phép 24 giờ, chia làm 3 toán, toán 1 từ 6 giờ chiều thứ tư đến 6 giờ chiều thứ năm, toán 2 từ 6 giờ chiều thứ năm đến 6 giờ chiều thứ sáu, và toán 3 từ thứ sáu đến thứ bảy. Long thuộc toán 3, khi trở lại Quang Trung chiều thứ bảy được tin cả đại đội được nghỉ thêm 24 tiếng đến 6 giờ chiều chủ nhật, thế là đến nơi trả giấy phép cũ lấy giấy phép mới rồi lại đi về. Phải có nếm mùi quân trường rồi mới thưởng thức được cái khoái cảm khi cầm tờ giấy phép trong tay. Lại nhớ đến bài hát “24 giờ phép” của Trúc Phương: “Bốn giờ đi dài thêm bốn giờ về, thời gian còn lại anh cho em tất cả em ơi...”

Riêng Long xin được nghỉ hai ngày thứ hai 9 và thứ ba 10-6 để thi viết chứng chỉ Cơ Nhiệt bên Đại Học Khoa Học. Ngày thi là thứ ba, nhưng Long xin được nghỉ thêm ngày thứ hai để học ôn chuẩn bị cho thi, nhưng phép chỉ có 12 tiếng thay vì 24, nghĩa là sáng đi tối phải vào lại Quang Trung để... ngủ! Cũng may năm nay không bị bắt ngủ trong thi cử như năm ngoái, Long đậu thi viết, rồi phải thi thực tập. Chàng cũng được phép hai ngày thứ hai 16 và thứ ba 17 tháng 6 để thi thực tập, và cuối cùng Long đậu xong chứng chỉ Cơ Nhiệt. Và như vậy là chàng cũng đã đoạt được mảnh bằng Cử Nhân Giáo Khoa Vật Lý của Đại Học Khoa Học Sài Gòn, một năm sau mảnh bằng Dược Sĩ.

9 giờ tối, 10-06-69

Mình yêu,

“Cố vấn lại viết thư cho bà xã rồi”. Bây giờ trong phòng ai cũng gọi anh là cố vấn (nghĩa là cố vấn Mỹ) vì mặc quần áo lính trông anh giống Mễ thật, nhất là khi đội nón sắt. Và ai cũng biết anh viết thư cho vợ.

[...]

Sau này cả trại ai cũng gọi Long với cái biệt danh “cố vấn”, không biết có phải do anh bạn bác sĩ đồng khóa Ngô Thế Vinh¹ đặt ra không. Anh Vinh là đại đội trưởng khóa sinh, phải vô cùng vất vả vì những cuộc đối đầu với thành phần lãnh đạo của trại.

Bất mãn đầu tiên đến với cả đại đội khi một công lệnh được phổ biến sáng thứ tư 11 tháng 6, là chủ nhật tới sẽ chỉ được nghỉ phép 10 tiếng đồng hồ thay vì 24 tiếng từ chiều thứ bảy đến chiều chủ nhật. Thứ hai là có một người trung sĩ đưa lệnh kêu mấy chục người phải đi khuôn đồ đặc dọn trại cho ai đó. Trước đó, ngày thứ ba và thứ tư các khóa sinh ở lại trực phòng đều bị khiển trách nặng nề vì phòng ngủ không được sạch sẽ, tuy các bạn này cũng đã cố gắng làm hết sức mình. Rồi còn bị dẫn qua các phòng của các đại đội khác để cho thấy người ta giữ sạch sẽ ra làm sao.

Thế là đến 11 giờ trưa trong giờ nghỉ học, cả đại đội tập họp để ủng hộ anh Vinh đại đội trưởng đến trình bày vấn đề với Thiếu Tá tiểu đoàn trưởng. Sau đó cả đại đội biểu quyết sẽ phản đối bằng cách không về phép chủ nhật nếu chỉ được phép 10 tiếng đồng hồ, không tuân lệnh đi khiêng đồ đặc vì đó không phải là cách cư xử với những sĩ quan khóa sinh, và không hợp tác trong một chương trình văn nghệ của tiểu đoàn.

Đến trưa lại có công lệnh đọc trước đại đội, cảnh cáo đại đội 45 vì đêm thứ ba không ra ngủ ngoài trời. Lời cảnh cáo rất gay gắt, kèm thêm lời đe dọa là nếu tái phạm thì cả đại đội sẽ bị phạt cúp phép, các cấp trưởng (trung đội trưởng, đại đội trưởng) sẽ bị nghiêm phạt. Điều buộc tội nhất cho các khóa sinh là công lệnh được đọc cho tất cả 6 đại đội của tiểu đoàn Nguyễn Huệ nghe, sẽ đọc trong hai ngày liền, mỗi ngày hai lần! Sở dĩ đêm thứ ba không ra ngủ bên ngoài vì trời mưa, lại không có dụng cụ để dựng lều nên phải ngủ trong nhà, nhưng trong tư thế sẵn sàng, quần áo trần vẫn mặc, không giăng mùng mà chỉ trùm đầu bằng cái lưới muỗi thôi.

Không khí căng thẳng tiếp tục lên cao và qua ngày hôm sau thứ năm 12 tháng 6, đại đội quyết định phản ứng mạnh hơn. Buổi trưa tất cả tập họp ngoài sân, lấy lon trung úy ra đeo lại trên cổ áo, hàng ngũ nghiêm chỉnh trong khi anh Ngô Thế Vinh đại đội trưởng vào “làm việc” với Thiếu tá tiểu đoàn trưởng. Chiều cùng ngày, Vinh lên gặp Thiếu Tá liên đoàn phó, ông này hứa sẽ đưa việc này lên cấp trên giải quyết. Đến tối, có lệnh từ liên đoàn xuống tách riêng đại đội F-45 ra một trại riêng biệt, chỉ cách trại cũ hơn 200 thước, và từ nay đại đội này sẽ tự quản lý lấy doanh trại của mình, còn việc học tập quân sự vẫn tiếp tục trong khuôn khổ tiểu đoàn Nguyễn Huệ như cũ. Thế là lúc 9 giờ tối, mọi người lục đục dọn nhà, khiêng các giường sắt qua hai căn nhà rộng của doanh trại mới, kê làm hai hàng giường hai tầng chồng lên nhau, trung đội 1 và 4 ngủ trong một căn, hai trung đội 2 và 3 trong căn còn lại.

TTHL Quang Trung, ngày XII (thứ sáu 13-06-69)

Mình yêu,

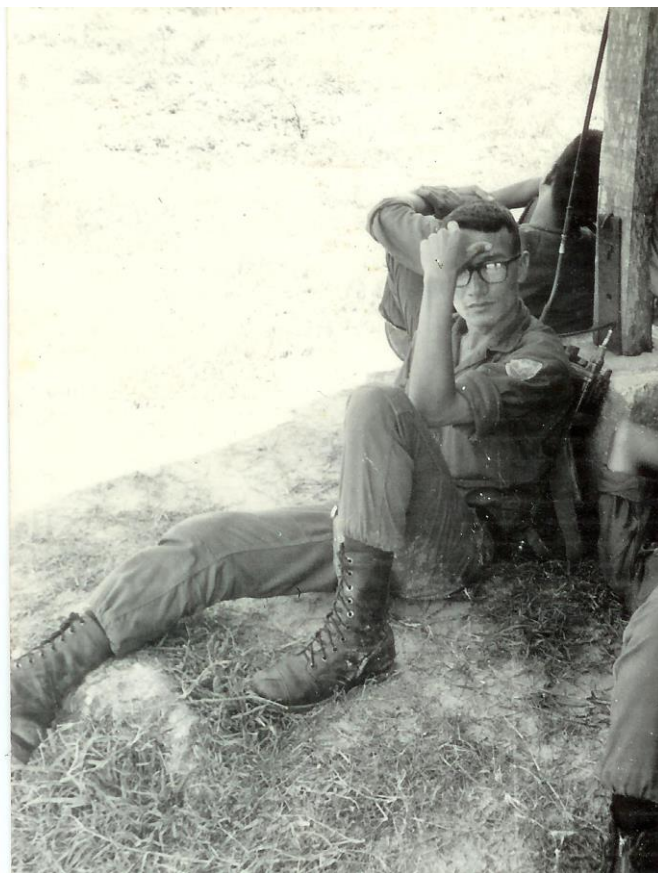
¹ Bác sĩ Ngô Thế Vinh còn được biết đến như một nhà văn. Ngay từ thời sinh viên đã làm Tổng Thư Ký rồi Chủ Nhiệm nguyệt san Tinh Thương từ 1963 đến khi bị đình bản năm 1967. Tinh Thương là “Diễn đàn tranh đấu của sinh viên thanh niên do sinh viên Y Khoa chủ trương” (trong khóa 11 Trung Tập còn hai bác sĩ khác cộng tác với Tinh Thương là Đường Thiện Đồng và Trương Thìn). Ngô Thế Vinh là tác giả nhiều tác phẩm văn học, được biết nhiều nhất là Vòng Đai Xanh (1971). Qua Mỹ năm 1983, Ngô Thế Vinh hành nghề bác sĩ trong một bệnh viện ở Nam Cali và tiếp tục viết rất nhiều bài vở, đặc biệt nhiều bài có mục đích đánh động dư luận về hiểm họa đe dọa tương lai của sông Cửu Long do việc các quốc gia ở thượng nguồn xây cát những đập nước trên con sông này gây ra.

Nhớ mình kinh khủng, đang viết cho mình lúc 8 giờ sáng, nghĩa là sau một giờ học được nghỉ 15 phút. Bụng đói cồn cào vì phải nhịn ăn sáng. Đêm qua mệt quá vì dọn nhà, lại ngủ trễ nên sáng nay dậy trễ không có giờ ăn sáng, tất cả đại đội phải nhịn đói ra ngoài bãi học.

Đêm qua anh ngủ ngoài trời cũng ngon lành, đánh một giấc đến 5 giờ rưỡi mới dậy, chưa kịp đánh răng rửa mặt đã phải lo làm tạp dịch. Trại mới này không dùng đến từ lâu nên bê bối lắm, quét dọn mệt oi là mệt! Quét dọn chưa xong đã phải lấy mũ sắt để đi học bãi rồi, còn giờ đâu ăn sáng nữa...

[...]

Vài ngày sau, đại đội có lệnh triệu tập đặc biệt lên hội trường, ra mắt Trung Tá liên đoàn trưởng. Sau các thủ tục chào đón nghiêm nghị của nhà binh, mọi người ngồi xuống và ông Trung Tá, một người mặt mũi sáng sủa ngồi trên bàn chủ tọa, rút trong túi ra một cái thẻ vàng (chẳng khác gì trọng tài trong trận đá banh quốc tế) và hỏi to “Các anh nói tấm thẻ này màu gì?” Mọi người trả lời đồng loạt “màu vàng”. Ông Trung Tá nói “nhưng trong quân ngũ, tôi nói tấm thẻ này màu đỏ, các anh cũng phải nói nó là màu đỏ; quân đội khác với xã hội bên ngoài ở chỗ đó.” Anh Ngô Thế Vinh giơ tay xin phát biểu: “Chúng tôi là những người được đào tạo trong môi trường đại học, và chúng tôi được học hỏi một điều quan trọng. Đó là muốn trở thành người trí thức thì đầu tiên phải biết tôn trọng sự thật trong mọi tình huống, vì thế nên chúng tôi không thể nói tấm thẻ kia màu đỏ trong khi thật ra nó là màu vàng!” Mọi người ngồi im phăng phắc xem ông Trung Tá phản ứng ra sao, nhưng ông này chỉ nói cho qua chuyện, rồi sang một đề tài khác: “Khóa 11 Trung Tập đến Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung để học 9 tuần quân sự căn bản, nên cũng phải theo kỷ luật chung của Trung Tâm, nhưng vì các anh đã là những sĩ quan đeo lon trung úy, nên liên đoàn đã quyết định để đại đội F-45 được tách ra sống riêng trong một doanh trại mà các anh phải tự quản.”



Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung, ngày 2 tháng 7-69. Trên đường về trại (đeo máy truyền tin PRC10 nặng như cái cùm, chỉ đeo làm kiếng, vì nó có còn chạy nữa đâu!). Ngồi nghỉ mệt, nhớ vợ.

Từ đó về sau, đại đội sống biệt lập với 5 đại đội còn lại của tiểu đoàn Nguyễn Huệ, không còn va chạm với Thiếu Tá tiểu đoàn trưởng nữa, mà ngược lại, dần dần ông Thiếu Tá nổi tiếng kỷ luật và có thành kiến không tốt với giới quân y (vì một lý do bí ẩn nào đó trong quá khứ của ông ta) trở thành người có cảm tình với khóa 11 Trung Tập, nhất là sau buổi trình diễn văn nghệ của đại đội đêm thứ sáu 4 tháng 7-69.

Văn nghệ do các sĩ quan khóa sinh tự làm từ đầu đến cuối, không mời ca sĩ hay ban nhạc ở ngoài vào. Đây đủ hợp ca, tam ca, đơn ca, với ban nhạc cây nhà lá vườn (Long phụ trách ban nhạc, phải về Trường Quân Y mượn nhạc cụ, kể cả bộ trống là nhạc cụ chính của Long) đệm cho ca sĩ gà nhà hát. Đặc biệt có màn trình tấu tây ban cầm cổ điển của bác sĩ Nguyễn Tự Hào và màn biểu diễn đàn bầu của chính Long (học đàn bầu từ thời tham gia đoàn văn nghệ Nguồn Sống). Các sĩ quan của trại Quang Trung được mời tham dự buổi văn nghệ đều đồng loạt cho rằng chưa khi nào trong trung tâm huấn luyện có một buổi văn nghệ có giá trị như thế. Ông Thiều Tá tiểu đoàn trưởng là người đầu tiên khen ngợi một cách thực lòng.



Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung, văn nghệ đêm thứ sáu 4 tháng 7-69. Khóa sinh F-205 chơi đàn bầu

Đời sống ở quân trường lắm chuyện cực nhọc, mệt mỏi, buồn chán, nhưng phải thuộc nằm lòng câu hát “Quân trường đổ mồ hôi, sa trường bớt đổ máu” để lướt qua những chuyện ấy.

Nhưng bên cạnh đó cũng có những cái vui trong cuộc sống tập thể, những lúc tắm mưa dưới giọt gianh (tháng 6 trời mưa... trời mưa không dứt...¹), những buổi tối dăm ba đứa bạn thân đem mũ sắt ra mua xí-ô-ách ở câu lạc bộ, 1 mũ sắt đựng đầy xương còn tủy và gân dính tí thịt thơm phức, một mũ sắt đựng tương đen tương đỏ, nhấm nháp với chai la-de... không còn gì thú vị hơn sau một ngày mệt mỏi rã rời.

Riêng đối với Long còn có một kỷ niệm khó quên, và chắc cũng khó xảy ra ở quân trường. Một hôm đang tập ở ngoài bãi, tới giờ nghỉ giải lao thì chuyện lạ xảy ra, Long được gọi ra một bãi cỏ khác ngay gần đấy thì thấy Mai đang đứng chờ với một ông Thiều Tá. Chàng Long cảm động quá, không ngờ người vợ “đã có hôn thú mà chưa cưới” lại có thể đến thăm mình ở Quang Trung, mà không phải gặp nhau ở chỗ thăm nuôi bình thường mà ra tận ngoài bãi tập để tìm chàng. Sở dĩ được như thế vì người đưa Mai ra ngoài bãi bằng xe Jeep là Thiều Tá T., một người bạn thân của gia đình Long đang phục vụ trong quân trường Quang Trung. Chỉ gặp mặt nhau không được bao lâu nên chàng còn bịn rịn khi có tiếng còi ra lệnh tập hợp để đi tập ở bãi khác. Trở lại với đại đội bị trễ vài phút, anh đại đội trưởng khóa sinh Ngô Thế Vinh phạt anh chàng khóa sinh F-205 20 cái hít đất!

Gặp lại nhau 47 năm sau, bác sĩ Vinh vẫn nhớ giai thoại này. Long nói “May mà ông bắt tôi hít có 20 cái, chứ nếu phải hít hơn nữa tôi sẽ mất mặt bầu cua với bà xã tôi lúc đó đứng xa nhìn theo, vì tôi sẽ...sụm bà chè!”

¹ Bài hát “Tháng Sáu Trời Mưa” của Hoàng Thanh Tâm phổ thơ Nguyễn Sa)
http://www.youtube.com/watch?v=1UYDG_bJM7k



Bác sĩ Ngô Thế Vinh và tác giả tại Westminster, miền nam California, ngày 6 tháng 10-2016